

Bản án số: **66/2021/HS – ST**

Ngày: 09 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Châu

Ông Phạm Hữu Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TLST – HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐST – HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lâm Thị K, sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Sóc Trăng. Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Số 196, đường L, khóm X, phường Y, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: Số 288, đường Q, khóm A, phường B, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Hoàng P và bà Cô Thị K; Bị cáo có chồng và 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Vào ngày 30/4/2021, bị cáo bị Công an phường 7, thành phố Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền là 750.000 đồng; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2021 đến ngày 18/3/2021 và từ ngày 19/3/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa: Ông Nguyễn Văn Bào – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 197, đường Hùng Vương, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Nguyễn Duy B, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Sóc Trăng. Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: số 21/12, đường T, phường C, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Tạm trú: Số 288, đường Q, khóm A, phường B,

thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị D; Bị cáo có vợ và con không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Vào ngày 04/12/2020, bị Ủy ban nhân dân phường 7, thành phố Sóc Trăng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng (bị cáo đã chấp hành xong). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2021 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 15 phút, ngày 10 tháng 3 năm 2021, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Sóc Trăng kết hợp với Công an phường 7, thành phố Sóc Trăng tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 288, đường Q, khóm A, phường B, thành phố Sóc Trăng do vợ chồng Lâm Thị K và Nguyễn Duy B thuê để ở, phát hiện trong nhà có 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy bên trong có gắn một cái ống thủy tinh phía bên trên ống thủy tinh còn lại một ít chất màu trắng vàng đã được thu giữ ngay vị trí bàn sửa chữa điện thoại (niêm phong gói MT1); Một đoạn ống hút màu trắng có sọc vàng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng được cất giấu trong gỗ màu đỏ được treo trên bàn sửa chữa điện thoại (niêm phong gói MT2); Hai đoạn ống nhựa màu trắng có sọc xanh được để trong lọ nhựa màu đỏ nắp màu xanh, trên thân lọ có ghi chữ Play được để trong túi quần Jean lưng màu xanh trên sào quần áo trong nhà (niêm phong gói MT3); Bốn gói nylon được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng trên gói nylon có ghi số 3 màu đỏ và 01 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng bên trên có ghi số 250 màu đỏ, các gói nylon đều được thu giữ bên trong cục sạc được cắm trên ổ điện trong nhà (niêm phong gói MT4); Cơ quan điều tra ghi vấn là chất ma túy nên đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Duy B và Lâm Thị Y K.

Trong quá trình điều tra được biết: Lâm Thị K và Nguyễn Duy B sống chung với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn. Cả hai đều là người nghiện ma túy, loại ma túy mà B và K sử dụng là ma túy đá, nguồn ma túy B và K sử dụng là của K mua của người tên Nguyệt (không rõ họ tên và địa chỉ), để cất giấu tàng trữ trong nhà nhằm mục đích để sử dụng, tiền có được để K mua ma túy là do B sửa xe mà có, B và K đã nhiều lần sử dụng ma túy chung với nhau tại nhà số 288, đường Q, khóm A, phường B, thành phố Sóc Trăng. Cụ thể như sau: Vào ngày 09/3/2021, B và K đang sử dụng ma túy tại nhà số 288 nêu trên, sau khi sử dụng ma túy xong K đi vào phòng ngủ, lúc này Nguyệt đến gặp K trong phòng ngủ, tại đây K tiếp tục hỏi mua ma túy của Nguyệt thì Nguyệt đồng ý bán cho K và đưa cho K 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh bên trong có chứa ma túy đá, lúc này K thấy B từ phía bên ngoài đi vào, cho nên K nói với

B là đã mua ma túy của Nguyệt để cho K và B cất giấu cùng sử dụng thì B lấy 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh, được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng để trong chai nhựa màu đỏ có nắp màu xanh đem cất giấu trong túi quần Jean lửng màu xanh trên sào quần áo trong nhà. Còn đối với 01 đoạn ống hút màu trắng có sọc vàng được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (trong đó có 04 gói nylon có ghi số 3 bằng mực màu đỏ, 01 gói nylon ghi số 250 bằng mực màu đỏ) để trong đầu sạc điện thoại được ghim trên ổ điện trong nhà, số ma túy này K mua của Nguyệt trước đó và K cất giấu tất cả số ma túy này nhằm mục đích để cho B và K cùng sử dụng, Khi K và B chưa kịp sử dụng số ma túy còn dư trong cái nỏ bằng thủy tinh thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B và K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 31/GĐMT – PC09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận:

- Gói 01: Mẫu chất rắn màu vàng nâu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,230 gam, loại Methamphetamine.
- Gói 02: Mẫu chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0647 gam, loại Methamphetamine.
- Gói 03: Mẫu chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1727 gam, loại Methamphetamine.
- Gói 04: Mẫu chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1369 gam, loại Methamphetamine.

Đến ngày 18/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Duy B, còn Lâm Thị K áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cùng về “ Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra, Công an thành phố Sóc Trăng thu giữ gồm 04 (bốn) gói niêm phong số 31/GĐMT – PC 09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký của giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, Điều tra viên Vương Ngọc Nam; 01 chai nhựa (dụng cụ để sử dụng ma túy) có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng sọc vàng; 01 chai nhựa màu đỏ có nắp màu xanh; 01 cái rỗng bằng nhựa màu đỏ; 01 cái điện thoại di động màu đen, bị vỡ màn hình, mặt sau có chữ iphone; 01 đầu sạc màu trắng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh được hàn kín một đầu, không đo kích thước; 01 cây viết mực màu đỏ hai đầu, có chữ TL; 05 tờ lịch; Tiền Việt Nam 200.000 đồng; 01 điện thoại di động màu trắng, bị vỡ màn hình, mặt sau có chữ SamSung.

Tại bản cáo trạng số **68/CT-VKS.TPST** ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo

Lâm Thị K và Nguyễn Duy B về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số **68/CT-VKS.TPST** ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Đề nghị tuyên bố các bị cáo Lâm Thị K và Nguyễn Duy B phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo K đề nghị áp dụng thêm điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, xử phạt bị cáo B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Áp dụng khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy 04 (bốn) gói niêm phong số 31/GĐMT – PC 09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký của giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, Điều tra viên Vương Ngọc Nam; 01 chai nhựa (dụng cụ để sử dụng ma túy) có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng sọc vàng; 01 chai nhựa màu đỏ có nắp màu xanh; 01 cái rỗng bằng nhựa màu đỏ; 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh được hàn kín một đầu, không đo kích thước; 01 cây viết mực màu đỏ hai đầu, có chữ TL; 05 tờ lịch; 01 đầu sạc màu trắng; Trả lại cho bị cáo B 01 cái điện thoại di động màu đen, bị vỡ màn hình, mặt sau có chữ iphone và Tiền Việt Nam 200.000 đồng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng, bị vỡ màn hình, mặt sau có chữ SamSung của bị cáo K.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lâm Thị K và Nguyễn Duy B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo K ông Nguyễn Văn Bào, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng thống nhất với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, truy tố bị cáo Lâm Thị K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo và nguyên nhân thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, do bị cáo cũng là người bị nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng, bị cáo có nhân thân tốt. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc khmer, sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có hai con nhỏ, là phụ nữ đang có thai phạm tội, nên có phần nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có bà ngoại có công với Cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo, miễn nộp án phí cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo K từ 06 tháng đến 09 tháng tù là đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thành phố Sóc Trăng trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng là 1,3973 gam Methamphetamine như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với các bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do bản thân các bị cáo bị nghiện ma túy nên mua ma túy đem về nhà cất giấu nhằm mục đích để sử dụng.

Xét lời nhận tội của các bị cáo K, B tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản kiểm tra hành chính ngày 10/3/2021, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, các biên bản đối chất, bản kết luận giám định số 31/GĐMT – PC09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 09/3/2021, các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Duy B có hành vi tàng trữ 1,3973 gam Methamphetamine tại nhà số 288, tọa lạc trên đường Q, khóm A, phường B, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Sóc Trăng phối hợp với Công an phường 7, thành phố Sóc Trăng kiểm tra hành chính và bắt phạm tội quả tang. Theo bản kết luận giám định số 31/GĐMT – PC09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: 04 gói chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,3973 gam Methamphetamine. Vì vậy, hành vi tàng trữ trái phép 1,3973 gam Methamphetamine của hai bị cáo K và B có đủ định lượng và yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, cáo trạng số **68/CT-VKS.TPST** ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, đã truy tố các bị cáo Lâm Thị Y K, Nguyễn Duy B về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không làm oan, sai cho các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo K, B là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo phải biết rằng ma túy là chất độc hại, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân các bị cáo và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác cho xã hội nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, mà còn xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, học tập, sửa chữa sai lầm của mình để trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này hai bị cáo K và B sống chung như vợ chồng, đều nghiện ma túy, cùng sử dụng ma túy chung với nhau, khi thực hiện hành vi phạm tội, hai bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, không phân công vai trò cụ thể, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không phạm tội có tổ chức. Tuy bị cáo K là người khởi xướng, rủ rê trực tiếp mua ma túy để sử dụng, còn B là người đưa tiền cho K mua ma túy để cùng sử dụng nên được đánh giá vai trò phạm tội ngang nhau khi lượng hình. Tuy nhiên, trước khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để cá thể hóa hình phạt của hai bị cáo như sau: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng các bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo B đã bị Ủy ban nhân dân phường 7 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, còn bị cáo K sau khi phạm tội lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, có trình độ học vấn thấp nên phần nào cũng hạn chế trong nhận thức pháp luật thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu. Riêng bị cáo Lâm Thị Y K tại thời điểm phạm tội và hiện nay đang mang thai, bị cáo là người dân tộc khmer, có bà ngoại là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy 04 (bốn) gói niêm phong số 31/GĐMT – PC 09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ

ký của giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, Điều tra viên Vương Ngọc Nam; 01 chai nhựa (dụng cụ để sử dụng ma túy) có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng sọc vàng; 01 chai nhựa màu đỏ có nắp màu xanh; 01 cái rỗng bằng nhựa màu đỏ; 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh được hàn kín một đầu, không đo kích thước; 01 cây viết mực màu đỏ hai đầu, có chữ TL; 05 tờ lịch; 01 đầu sạc màu trắng là vật cầm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng; Hoàn trả lại cho bị cáo B 01 cái điện thoại di động màu đen, bị vỡ màn hình, mặt sau có chữ iphone và tiền Việt Nam 200.000 đồng do không có liên quan đến hành vi phạm tội; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng, bị vỡ màn hình, mặt sau có chữ SamSung là phương tiện bị cáo K liên lạc để mua ma túy sử dụng.

Đối với đối tượng tên Nguyệt, theo lời khai của các bị cáo là người bán ma túy cho các bị cáo nhưng Cơ quan điều tra chưa xác minh được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Hội đồng xét xử không có căn xem xét, xử lý.

- Xét lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý Nhà nước cho bị cáo K là có căn cứ một phần, được Hội đồng xét xử chấp nhận như đã nhận định, phân tích nêu trên.

- Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về án phí: Bị cáo Lâm Thị Y K, Nguyễn Duy B là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định. Nhưng bị cáo Lâm Thị Y K là người dân tộc khmer, sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333; Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Riêng đối với bị cáo Lâm Thị Y K được áp dụng thêm điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Duy B phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Lâm Thị K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt chấp hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2021 đến ngày 18/3/2021.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy B 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 10/3/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 04 (bốn) gói niêm phong số 31/GĐMT – PC 09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký của giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Phùng Thúy An, Điều tra viên Vương Ngọc Nam; 01 chai nhựa (dụng cụ để sử dụng ma túy) có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng sọc vàng; 01 chai nhựa màu đỏ có nắp màu xanh; 01 cái rỗ bằng nhựa màu đỏ; 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh được hàn kín một đầu, không đo kích thước; 01 cây viết mực màu đỏ hai đầu, có chữ TL; 05 tờ lịch; 01 đầu sạc màu trắng; Trả lại cho bị cáo B 01 cái điện thoại di động màu đen, bị vỡ màn hình, mặt sau có chữ iphone và tiền Việt Nam 200.000 đồng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng, bị vỡ màn hình, mặt sau có chữ SamSung của bị cáo K (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/5/2021).

3. Về án phí: Các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Duy B là người bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định. Nhưng bị cáo Lâm Thị K là người dân tộc khmer, sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp án phí hình sự theo quy định.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lâm Thị K, Nguyễn Duy B được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP Sóc Trăng;
- Các bị cáo;
- Chi cục THA DS TP Sóc Trăng;
- CQ.THA HS Công an TP Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha